

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN****CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO****NĂM 2022****I. Thông tin chung:****1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : Số 0900255402 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp ngày 21/06/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 13/10/22.
- Vốn điều lệ : 113.643.250.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 113.643.250.000 đồng.
- Địa chỉ : Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.
- Số điện thoại : 0221.3991828 / 0221.3991791.
- Số fax : 0221.3991790.
- Website : <http://www.traphacocnc.com>
- Mã cổ phiếu : CNC

**Quá trình hình thành và phát triển.**

- Với tầm nhìn xa về chiến lược “Con đường sức khỏe xanh”, Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco (gọi tắt là **Traphaco CNC**) được thành lập từ ngày 06/06/2006 để thực hiện sứ mệnh cao cả: mang sức khỏe xanh đến với cộng đồng bằng những sản phẩm thuốc có nguồn gốc từ thiên nhiên.
- Ngày 21/06/2006, Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco được Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh lần đầu với vốn điều lệ 15.000.000.000 đồng và công ty chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2007.
- Qua quá trình hoạt động sản xuất, công ty ngày một phát triển, vốn điều lệ ngày càng tăng cao. Ngày 13/10/2022, Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 11 với vốn điều lệ 113.643.250.000 đồng.

- Ngày 30/5/2014, Công ty được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu với mã CNC và cấp thay đổi lần thứ hai ngày 20/06/2018 do công ty đăng bổ sung chứng khoán để tăng vốn điều lệ. Mã chứng khoán CNC đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM và chính thức giao dịch từ ngày 25/6/2014.

***Một số thành tích đạt được:***

***Một số thành tích đạt được:***

- + Bằng khen của UBND tỉnh Hưng Yên về thành tích xuất sắc trong thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2009 - 2014.
- + Bằng khen của UBND tỉnh Hưng Yên về thành tích xuất sắc năm 2014 trong lĩnh vực sử dụng công nghệ cao.
- + Bằng khen của UBND tỉnh Hưng Yên vì đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động SXKD năm 2014.
- + Cờ thi đua của UBND tỉnh Hưng Yên có thành tích xuất sắc về Thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua khởi doanh nghiệp năm 2014.
- + Bằng khen của VCCI về thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam năm 2014.
- + Thủ tướng chính phủ tặng Bằng khen Giải vàng Giải thưởng chất lượng quốc gia năm 2014.
- + Danh hiệu "Thương hiệu vàng công nghiệp Việt Nam năm 2015" do Hiệp hội doanh nghiệp công nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam, Tạp chí công nghiệp và tiêu dùng khen tặng.
- + Bằng khen của BHXH Việt Nam đã thực hiện tốt chính sách BHXH, BHYT năm 2014-2015.
- + Bằng khen của UBND tỉnh Hưng Yên có thành tích xuất sắc trong thực hiện nghĩa vụ nộp thuế năm 2015.
- + Huân chương lao động hạng Ba của Chủ tịch nước trao tặng đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2011 đến năm 2015, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc.
- + Bằng khen của UBND tỉnh Hưng Yên về thành tích xuất sắc trong chăm lo đời sống cho Công nhân lao động năm 2016.

- + Bằng khen của UBND tỉnh có thành tích xuất sắc trong áp dụng công nghệ cao năm 2016.
- + Bằng khen Doanh nghiệp vì người lao động năm 2017 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam VCCI.
- + Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ năm 2017 về Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua.
- + Bằng khen của UBND tỉnh Hưng Yên có thành tích xuất sắc trong công tác an toàn, vệ sinh lao động năm 2017.
- + Giấy khen của Tổng cục thuế về thực hiện tốt chính sách, pháp luật thuế năm 2018
- + Cờ thi đua của UBND tỉnh về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thuộc tỉnh Hưng Yên năm 2018
- + Bằng khen của UBND tỉnh Hưng Yên về thành tích tiêu biểu trong 10 năm thực hiện cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" (2009-2019).
- + Cờ thi đua của UBND tỉnh - Tập thể có thành tích xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua các doanh nghiệp trong thành phần kinh tế khác năm 2019.
- + Bằng khen của UBND tỉnh có thành tích suất xắc trong thực hiện Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2017 - 2020.
- + Bằng khen của UBND tỉnh Hưng Yên có thành tích xuất sắc trong công tác chăm lo tốt cho người lao động lần thứ III năm 2021.
- + Huân chương lao động hạng Nhì vì thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2016 đến năm 2020, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.
- + Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế năm 2021 đã có nhiều thành tích, đóng góp cho trong quá trình xây dựng và phát triển đơn vị.
- + Bằng khen của UBND tỉnh Hưng Yên có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Cụm thi đua các doanh nghiệp có vốn đầu tư ngoài nhà nước năm 2021.
- + Bằng khen của UBND tỉnh Hưng Yên Có thành tích xuất sắc trong phong trào "Đền ơn đáp nghĩa" giai đoạn 2017 - 2021.
- + Ghi nhận tấm lòng vàng “Tặng quà các gia đình chính sách nhân kỷ niệm 75 năm ngày thương binh liệt sỹ (27/07/1947- 27/07/2022)” của UBND Xã Tân Quang.

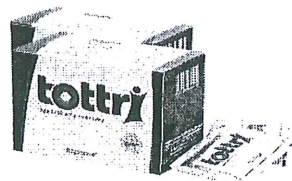
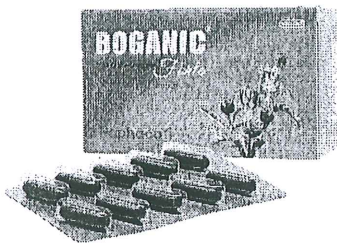
*Hình ảnh một số sản phẩm tiêu biểu:*



**Hoạt huyết dưỡng não**

**Cebraton**

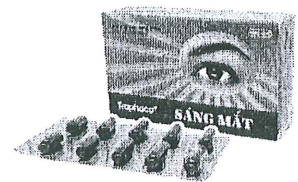
**Boganic**



**Boganic Forte**

**Tottri (hoàn cứng)**

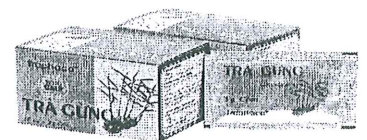
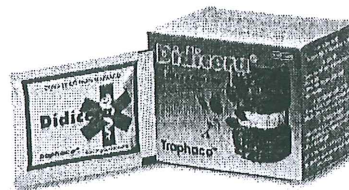
**Tottri (nang cứng)**



**Dưỡng cốt hoàn**

**Ampelop**

**Sáng mắt (nang cứng)**



**Sáng mắt (hoàn cứng)**

**Didicera**

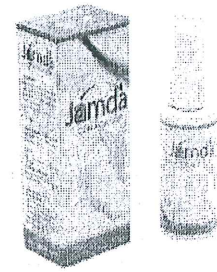
**Trà gừng**



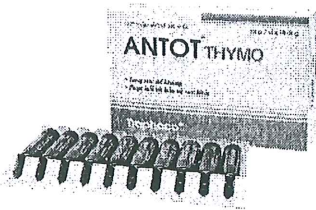
**Thập toàn đại bổ**



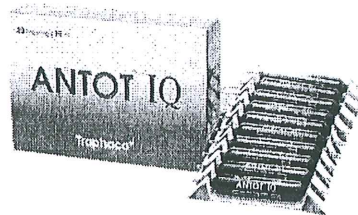
**Traluvi**



**Jamda**



**Antot THYMO**



**Antot IQ**



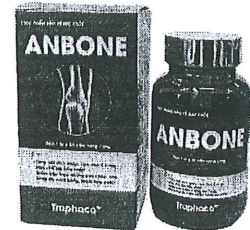
**Methorphan Bee**



**Xịt họng Methorphan Bee**



**SeaCan Plus**



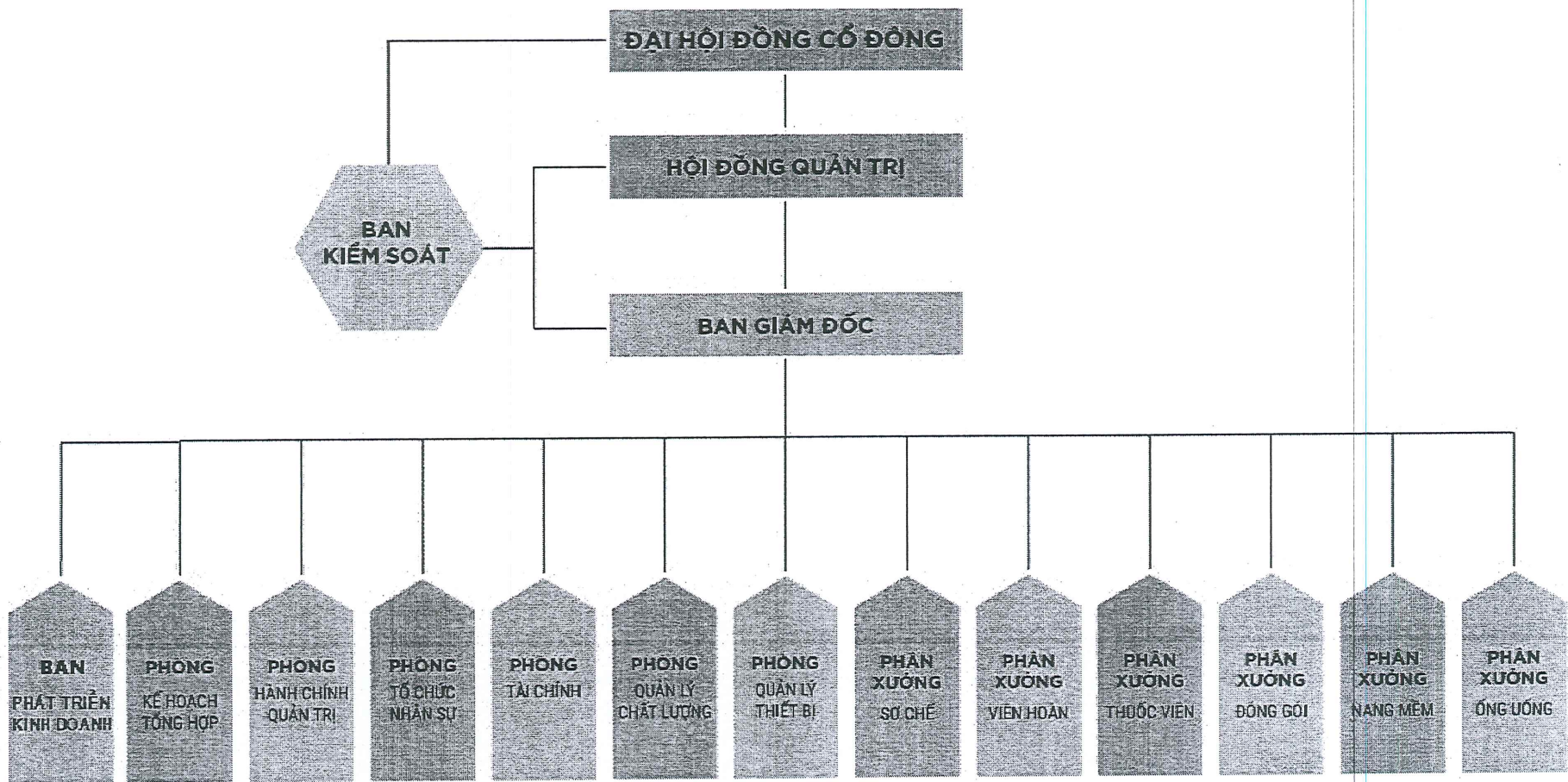
**ANBONE**

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, buôn bán dược phẩm, dược liệu, nguyên phụ liệu làm thuốc, thuốc thực phẩm, mỹ phẩm, hóa chất, vật tư, thiết bị y tế.
- Địa bàn kinh doanh: Trong nước.

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý theo sơ đồ sau:



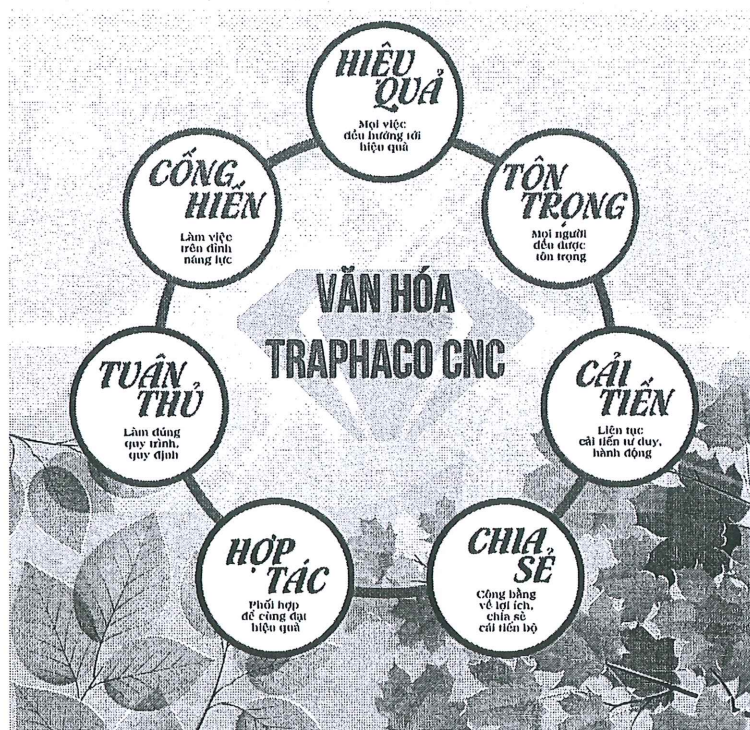
#### 4. Định hướng phát triển

**Traphaco**  
CNC

Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco

**Tầm nhìn (2015 - 2025)**

Giữ vững công ty hiện đại số 1 Việt Nam  
về sản xuất thuốc từ dược liệu, phát triển bền vững  
trên nền công nghệ xanh và nguồn nhân lực chuyên nghiệp.



- Sứ mệnh: Sáng tạo sản phẩm xanh chăm sóc sức khỏe con người
- Giá trị cốt lõi: 06 giá trị cốt lõi
  - Trung thực: Làm đúng ngay cả khi không có ai kiểm soát.
  - Dũng cảm: Chấp nhận thay đổi, chấp nhận thách thức.
  - Chủ động: Hành động không chờ đợi.
  - Kết nối: Phối hợp hành động đến cùng.
  - Sáng tạo: Còn phương án nào tốt hơn không
  - Trách nhiệm: Tôi – nguyên nhân và giải pháp
- Phương hướng đến năm 2026:

Traphaco CNC duy trì là doanh nghiệp số 1 Việt Nam về sản xuất thuốc từ dược liệu; Là một mắt xích quan trọng trong hành trình thực hiện sứ mệnh của Traphaco; Sáng tạo sản phẩm xanh chăm sóc sức khỏe con người.

- Mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2022-2026:
  - Doanh thu tăng trưởng kép 7,6%.
  - Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng kép 8,8%
  - Đảm bảo gia tăng quyền lợi của cổ đông:
    - + Trả cổ tức 20%-30%/năm/vốn điều lệ được trả bằng tiền mặt.
    - + Vốn hóa thị trường của Công ty lên ít nhất gấp đôi hiện tại (khoảng 700 tỷ đồng).
    - + Chuyển cổ phiếu của công ty niêm yết tại sàn Chứng khoán Hà Nội (HNX)
  - Số sản phẩm mới được triển khai ít nhất 4 sản phẩm/ năm, doanh thu sản phẩm mới ít nhất là 20 tỷ đồng/ năm.
  - Đảm bảo việc làm, thu nhập của người lao động tăng bình quân ít nhất 5%/năm.
  - Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật. Nộp ngân sách đúng quy định.
  - Tiếp tục duy trì các chứng nhận quản lý chất lượng ISO, GPs - WHO.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:
  - Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
  - Giảm thiểu lượng phát thải ra môi trường.
  - Tham gia tích cực các hoạt động xã hội.
  - Lấy lợi ích cộng đồng làm khởi sự cho mọi hoạt động.

## 5. Các rủi ro

- Rủi ro về pháp lý

Hiện nay, hệ thống văn bản pháp lý của Việt Nam còn có nhiều thay đổi, các văn bản, thông tư hướng dẫn dưới luật, chính sách hiện hành thường xuyên được chính phủ ban hành lại nhằm mục đích cải cách. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai gây không ít khó khăn cho các doanh nghiệp trong nước.

Là doanh nghiệp hoạt động theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Dược, Luật Kế toán, Luật Chứng khoán, các Văn bản dưới luật và các Luật khác. Việc không cập nhật và áp dụng kịp thời, đúng đắn các văn bản pháp luật mới dẫn đến rủi ro không mong đợi về mặt pháp luật đối với doanh nghiệp. Cụ thể như rủi ro pháp lý trong lĩnh vực quản trị công ty, rủi ro pháp lý trong lĩnh vực thuế, hợp đồng kinh tế, sở hữu trí tuệ, rủi ro trong các hoạt động mang tính đặc thù riêng của ngành dược.

Những rủi ro pháp lý này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh, gây mất uy tín, thiệt hại về kinh tế của doanh nghiệp.



- Rủi ro về kinh tế

Đối với hoạt động kinh tế của Traphaco CNC, rủi ro khi tỷ giá tăng, lạm phát tăng sẽ kéo theo giá nguyên vật liệu đầu vào tăng, đầu tư cho máy móc thiết bị tăng nhưng giá bán sản phẩm của công ty không được phép tăng tương xứng vì phải chịu sự quản lý giá của Bộ Y tế, do đó sẽ ảnh hưởng đến lợi nhuận của công ty. Bên cạnh đó, công ty còn phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt về giá, thị phần từ các doanh nghiệp dược trong và ngoài nước.

- Rủi ro về nguồn cung cấp nguyên vật liệu đầu vào

Là doanh nghiệp sản xuất, sự biến động về giá cả và chất lượng nguyên vật liệu có ảnh hưởng lớn tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Giá cả nguyên vật liệu trên thị trường luôn biến động và chịu tác động ảnh hưởng của tỷ giá hối đoái. Giá thường bị đẩy lên cao khi thị trường khan hàng, đặc biệt là trong thời gian dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp ở khắp nơi trên thế giới. Hơn nữa, chất lượng nguyên vật liệu phụ thuộc chủ yếu vào nhà cung cấp. Nguồn cung ứng nguyên vật liệu đầu vào không ổn định do năng lực và chất lượng nhà cung ứng không đồng đều. Tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa một số nhà cung cấp bao bì chưa phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng của công ty, ảnh hưởng của thổ nhưỡng, thời tiết của vùng trồng cũng ảnh hưởng đến chất lượng nguyên liệu gây ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng và tiến độ sản xuất gây nguy cơ mất thị phần sản phẩm.

- Rủi ro về cạnh tranh, hàng nhái

Traphaco CNC là công ty chuyên sản xuất các sản phẩm đông dược. Thói quen dùng Đông dược của người dân Việt Nam đã được tích lũy từ rất lâu sẽ là tiền đề cho ngành Đông dược phát triển. Với quan niệm về độ an toàn, ít tác dụng phụ, khi thói quen tiêu dùng các loại thuốc không kê đơn tăng lên, tỷ lệ tiêu dùng Đông dược được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng tốt trong các năm tới. Những cơ hội mà thị trường đầy tiềm năng này mang lại luôn hấp dẫn các doanh nghiệp dược mới gia nhập ngành, làm gia tăng sức ép cạnh tranh của thị trường trong nước.

Thị phần về sản phẩm của công ty có nguy cơ bị thu hẹp, sản phẩm của công ty dễ dàng bị thay thế bởi sản phẩm cùng loại của đối thủ cạnh tranh.

Sản phẩm của công ty bán qua hệ thống ETC ngày càng khó khăn do sự cạnh tranh về giá (ảnh hưởng từ thông tư 15/2019/TT-BYT, được sửa đổi bởi thông tư 06/2023/TT-BYT.)

Trên thị trường xuất hiện nhiều hàng nhái, hàng giả làm ảnh hưởng đến uy tín thương hiệu sản phẩm dẫn đến mức tiêu thụ sản phẩm giảm, ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của công ty.

- Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro kể trên, Traphaco CNC cũng có khả năng gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn,... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài

sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

## II. Tình hình hoạt động trong năm 2022

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Nội dung	Năm 2022			So sánh 2022/2021 (%)	Thực hiện năm 2021
		Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH		
1	<b>Doanh thu (Chưa VAT)</b>	<b>568</b>	<b>583,4</b>	<b>102,7%</b>	<b>107,0%</b>	<b>545,2</b>
1.1	Doanh thu hàng sản xuất (TPC)	107,7	121,7	113,0%	97,7%	124,6
1.2	Doanh thu hàng hợp tác sản xuất (TPC)	448,3	450,8	100,6%	108,9%	413,8
1.3	Doanh thu khác (nguyên phụ liệu)		3,4			0,03
1.4	Doanh thu bán ngoài TPC	12	7,5	62,5%	110,3%	6,8
2	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>43</b>	<b>45</b>	<b>104,7%</b>	<b>104,5%</b>	<b>43,07</b>
3	<b>Thu nhập bình quân của người lao động (Triệu đồng/người/tháng)</b>	Tăng $\geq 5\%$ so 2021	23,5		<b>115,2%</b>	20,4
4	<b>Nộp ngân sách</b>	Đúng quy định	Đúng quy định (20,1 tỷ đồng)			Đúng quy định (9,86 tỷ đồng)

- Doanh thu (chưa VAT) năm 2022 đạt 583,4 tỷ đồng vượt 2,7% so với kế hoạch, tăng trưởng 7,0% so với cùng kỳ 2021. Trong đó:
  - Hàng sản xuất bán Traphaco: Vượt 14 tỷ đồng so với kế hoạch, tương đương +13%, do tăng trưởng ở các sản phẩm mới, sản phẩm chống dịch
  - Hàng hợp tác sản xuất bán Traphaco: Vượt 2,5 tỷ đồng (~ vượt +0,6 %) so với kế hoạch
  - Doanh thu bán ngoài Traphaco đạt 62,5% KH năm, tăng trưởng 10,3% so với cùng kỳ.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 đạt 45 tỷ đồng, vượt 4,7% KH năm, tăng trưởng 4,5% so với cùng kỳ do:

- LNST so với kế hoạch tăng do Doanh thu năm 2022 vượt 2,7% so với kế hoạch năm 2022 và thực hiện kiểm soát ngân sách tốt: Ngân sách thực hiện/ KH ngân sách điều chỉnh đạt 605,4 tỷ đồng/ 612,6 tỷ đồng tương đương 98,8% KH năm.

- LNST so với cùng kỳ tăng trưởng 4,5% do từ năm 2022 công ty đã hết thời hạn không được hưởng thuế suất thuế TNDN ưu đãi 10% đối với các sản phẩm thuốc. (Thuế TNDN năm 2022 dự kiến 12,6 tỷ đồng, thuế TNDN năm 2021 là 6,1 tỷ đồng)

(LNST năm 2022 nếu vẫn được hưởng thuế suất TNDN ưu đãi 10% như năm 2021 thì đạt 50,04 tỷ đồng – tăng trưởng 16,2%)

## **2. Tổ chức và nhân sự**

### **2.1. Danh sách Ban điều hành:**

TT	Họ tên	Giới tính	Chức danh	Ngày sinh	Số CMND	Địa chỉ	Trình độ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ CP sở hữu
1	Trịnh Thanh Huyền	Nữ	Giám đốc công ty	15/05/1975	036175004136 Cấp ngày 26/11/2021 Tại cục Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 3, ngõ 49/117 đường Xuân Đình, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	Thạc sỹ được học	33.433	0,29%
2	Nguyễn Duy Ký	Nam	Phó giám đốc	27/10/1969	027069000012 Cấp ngày 15/04/2021 Tại cục Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 6, tổ 46, phường Phương Liên, quận Đống Đa, Hà Nội	Tiến sỹ kinh tế	203.295	1,79 %

## 2.2. Thay đổi lớn trong Ban hành điều hành năm 2022:

- Ngày 31/08/2022, Hội đồng quản trị công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco ra quyết định số 62/QĐ-CNC về việc nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí của bà Nguyễn Thị Lan – sinh ngày 08/01/1967 – Dược sĩ đại học kể từ ngày 01/10/2022.
- Ngày 29/09/2022, Hội đồng Quản trị công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco đã ra quyết định số 68/2022/QĐ-HĐQT, bổ nhiệm chức vụ Giám đốc công ty đối với bà Trịnh Thanh Huyền sinh ngày 15/05/1975 – Thạc sỹ dược học kể từ ngày 01/10/2022.
- Ngày 26/05/2022, Hội đồng Quản trị công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco đã ra quyết định số 47/2022/QĐ-HĐQT miễn nhiệm Kế toán trưởng công ty ông Vũ Năng Liêu sinh ngày 18/05/1966 – Cử nhân kinh tế từ ngày 26/05/2022.
- Ngày 26/05/2022, Giám đốc công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco đã ra quyết định số 126/QĐ-CNC, bổ nhiệm phụ trách kế toán công ty bà Nguyễn Thị Hạnh – Cử nhân kế toán từ ngày 26/05/2022

## 2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên:

- Tổng số nhân sự tính tại thời điểm 31/12/2022 là 313 người (giảm 09 người so với thời điểm 31/12/2021 – 322 người), trong đó:
  - + Đại học, trên đại học: 65 người  $\approx$  20,7%.
  - + Trung cấp, cao đẳng : 153 người  $\approx$  48,9%.
  - + Dược tá, công nhân : 95 người  $\approx$  30,4%.

Về chính sách lao động: Thực hiện đúng các quy định của Luật lao động, luật BHXH. Công ty thực hiện tốt Thỏa ước lao động tập thể với người lao động, các Quy định, Quy chế và các chế độ chính sách đối với người lao động, góp phần ổn định thu nhập và đời sống người lao động.

## 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: QLTB

- Công tác đầu tư: Tổng kinh phí là 18,9 tỷ đồng, (Đầu tư nồi hơi tăng sôi 4 tấn/h; nồi cô, nồi chiết xuất thảo mộc đa năng; hệ thống máy sắc ký lỏng; trạm biến áp; phần mềm quản trị tổng thể doanh nghiệp ERP (đã hoàn thành trong năm 2022) và đang thực hiện đầu tư máy bao đường; nồi nấu Gelatin; đầu tư mở rộng phân xưởng Nang mềm, tiêu biểu:

STT	Khoản đầu tư	Chi phí đầu tư	Kết quả đạt được
1	Nồi hơi	3,74 tỷ đồng	Nghiệm thu ngày 26/09/2022 Thay thế nồi hơi cũ với công nghệ mới, hiện tại đáp ứng đầy đủ nhu cầu sử dụng hơi của các bộ phận. Bên cạnh đó nồi hơi mới còn đốt được $\frac{3}{4}$ lượng bã dược liệu đình lãng, tiết kiệm chi phí hàng tỷ đồng tiền phải

STT	Khoản đầu tư	Chi phí đầu tư	Kết quả đạt được
			đổ bã.
2	Nồi cô và nồi chiết xuất thảo mộc đa năng	3,0 tỷ đồng	Nghiệm thu ngày 25/08/2022 Đã đưa vào sử dụng tăng năng suất cô cao thêm 2 mẻ/ngày và chất lượng ổn định
3	Trạm biến áp	4,6 tỷ đồng	Nghiệm thu đóng điện và đưa vào sử dụng từ 11/09/2022 Trạm điện mới giải quyết các rủi ro về an toàn và dự phòng phát triển phụ tải

#### 4. Tình hình tài chính: Tài chính

##### a. Tình hình tài chính.

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	353.092.706.553	278.604.403.042	Tăng 26,74 %
Doanh thu thuần	583.419.811.950	545.178.276.280	Tăng 7,01 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	57.128.387.862	49.187.822.367	Tăng 16,14 %
Lợi nhuận khác	108.780.548	11.853.009	
Lợi nhuận trước thuế	57.237.168.410	49.199.675.376	Tăng 16,34 %
Lợi nhuận sau thuế	45.009.291.846	43.074.047.384	Tăng 4,49%

##### b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Ghi chú
<b>I. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,44	1,59	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TS ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,66	0,66	

<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,51	0,42	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,03	0,72	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	3,7	3,9	
<b>Giá vốn hàng bán</b>			
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,65	1,96	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,08	0,08	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,26	0,27	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,13	0,15	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,10	0,09	

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

#### a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 11.364.325 CP
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng
- Mệnh giá: 10.000 đồng

#### b) Cơ cấu cổ đông: Tính đến ngày chốt DS cổ đông 01/3/2023

Chỉ tiêu	Số lượng cổ đông	Giá trị cổ phiếu (VNĐ)	Tỷ lệ
<b>Tổng Vốn điều lệ</b>		<b>113.643.250.000</b>	<b>100%</b>
<b>1. Theo tỷ lệ sở hữu</b>			
- Cổ đông lớn (Sở hữu $\geq 5\%$ )	01	57.919.860.000	50,97%
- Cổ đông nhỏ (Sở hữu $< 5\%$ )	563	55.723.390.000	49,03%
<b>2. Theo loại hình sở hữu</b>			
- Cổ đông là tổ chức	03	58.986.860.000	51,9%

- Cổ đông là cá nhân	561	54.656.390.000	48,1%
<b>3. Theo khu vực</b>			
- Cổ đông trong nước	552	112.077.850.000	98,62%
- Cổ đông nước ngoài	12	1.565.400.000	1,38%

c) *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:*

*Không*

d) *Giao dịch cổ phiếu quỹ:*

*Không*

e) *Các chứng khoán khác:*

*Không*

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:**

### **6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: KHTH**

a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm của công ty năm 2022:

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng
1	Dược liệu	Kg	725.050,6
2	Nguyên vật liệu để đóng gói sản phẩm:		
-	Giấy nhôm, PVC, màng nhôm, băng co,	Kg	352.916,3
-	Kiện, hộp, toa, lọ, ống, túi nhôm, vỏ nang, cốc nhựa ...	Cái	163.756.514

b. Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm:

*Không tái chế.*

### **6.2. Tiêu thụ năng lượng: QLTB**

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp năm 2022:

STT	Loại năng lượng tiêu thụ	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Điện	kWh	7.225.618	
2	Than cám	Tấn	2.793	Dùng cho Nồi hơi 4T ghi xích và tầng sôi



3	Than đá	Tấn	14,07	Dùng cho Nồi hơi 2T
4	Gỗ Trấu, củi	Tấn	350	Dùng cho Nồi hơi 4T tầng sôi
5	Dầu DO	Tấn	0	Dùng cho máy phát điện

**Các biện pháp để tiết kiệm năng lượng:**

- Bố trí hợp lý ca sản xuất, cử người trực luân phiên thông giữa các ca để hạn chế tắt bật máy, giảm lãng phí trong vận hành máy móc, thiết bị phụ trợ.
- Xây dựng ý thức tiết kiệm điện cho người lao động như: Quy định tắt các thiết bị khi không sử dụng, sử dụng hệ thống điều hòa không khí hợp lý,...

**6.3. Tiêu thụ nước: QLTB**

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Công ty khai thác nguồn nước ngầm từ tầng sâu để đưa vào sử dụng chung. Tổng lượng nước sinh hoạt và sản xuất (trong đó nước đưa vào sản xuất là nước RO) sử dụng trong năm 2021 là 61.701 m<sup>3</sup> tức tăng 9,89% so với 2021 là 56.146 m<sup>3</sup>.

Các biện pháp để tiết kiệm nước:

- Truyền thông thực hành tiết kiệm nước ở mỗi CBCNV.
- Sử dụng đúng mục đích các nước sau xử lý như nước RO để phục vụ sản xuất
- Tối ưu hóa các quy trình vệ sinh thiết bị, nhà xưởng, ....
- Sử dụng hệ thống nước tuần hoàn, tái sử dụng nước làm mát trong một số hệ thống để tiết kiệm nước.

**6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: QLTB**

a, Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: không có

b, Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không có

**6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:**

a, Số lượng lao động: tại thời điểm 31/12/2022 là 313 người

Thu nhập bình quân năm 2022: 23,5 triệu đồng/người/tháng

b, Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Công ty chăm lo trực tiếp đến sức khỏe của người lao động. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ 1 năm 1 lần cho tất cả CBCNV tại bệnh viện có uy tín của Hà Nội và có hồ sơ theo dõi sức khỏe cho CBCNV nhằm phát hiện sớm các bệnh để đề nghị điều trị kịp thời, đảm bảo sức khỏe cho CBCNV yên tâm công tác. Công ty có nhân viên y tế cấp phát thuốc tại chỗ cho các trường

hợp ốm, đau thông thường và xử lý các tình huống khẩn cấp khác. Thực hiện chống nóng vào đợt hè tại công ty cho người lao động bằng những sản phẩm thiết thực như sữa chua, nước chanh,... Nữ CBCNV còn được công ty có chế độ quan tâm đặc biệt là cấp băng vệ sinh hàng tháng, ưu tiên lao động nữ trong thời kỳ có thai, nuôi con nhỏ.

Công ty có thành lập Ban an toàn thường xuyên kiểm tra, phát hiện các nguy cơ mất an toàn để cảnh báo cho người lao động. CBCNV được cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân phù hợp với từng vị trí công việc và được theo dõi khám bệnh nghề nghiệp hàng năm.

Công ty có tổ chức Công đoàn đại diện cho người lao động, luôn chăm lo đời sống tinh thần cho người lao động bằng những hoạt động thiết thực hàng năm như: Tổ chức du xuân đầu năm, nghỉ mát hè cho CBCNV; Tổ chức tặng hoa, quà sinh nhật cho các đoàn viên công đoàn; Tổ chức cho các cháu thiếu nhi là con CBCNV vui chơi nhân ngày 01/6, tết trung thu, tặng quà cho các cháu học sinh giỏi và học sinh tiên tiến, tặng quà Giáng sinh,...

c, Hoạt động đào tạo người lao động:

- Công tác đào tạo cho CBCNV là mục tiêu quan trọng của công ty. Hàng năm, Công ty đều xây dựng kế hoạch đào tạo định kỳ, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đào tạo kỹ năng làm việc.
- Năm 2022 công ty tổ chức 94 khóa đào tạo cho 1.268 lượt người như đào tạo định kỳ PCCC, ATVSLĐ, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn phục vụ công việc.

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid- 19 làm đứt gãy chuỗi cung ứng, với sự cạnh tranh khốc liệt trong ngành cùng những yêu cầu khắt khe về tiêu chuẩn được liệu đầu vào của cơ quan quản lý đã gây ra không ít ảnh hưởng đến công tác triển khai sản xuất sản phẩm. Tuy nhiên với sự sắp xếp tổ chức sản xuất “3 tại chỗ” và xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp, các hoạt động sản xuất kinh doanh tại công ty diễn ra ổn định, thành công trong việc nâng cao hoạt động quản lý doanh nghiệp. Thậm chí đã vượt mục tiêu như:

- Doanh thu (chưa VAT) đạt 583,4 tỷ đồng – vượt 2,7% so với kế hoạch, tăng trưởng 7,0% so với cùng kỳ. so với năm 2021 với con số 545,2 tỷ đồng (tương đương với 139,6%).
- LNST đạt **45 tỷ đồng** – vượt 4,7% so với kế hoạch, tăng trưởng 4,5% so với cùng kỳ
- TNBQ NLD đạt **23,5 triệu** đồng/người/tháng **tăng 15,2%** so với năm 2021

#### **Tình hình tài chính:**

##### **a. Tình hình tài sản**

#### **Về quy mô tài sản:**

- Tổng Tài sản Công ty tăng 74,5 tỷ so với cùng kỳ năm trước (năm 2022 là 353,1 tỷ đồng, năm 2021 là 278,6 tỷ đồng) trong đó tài sản ngắn hạn tăng 71,8 tỷ đồng; tài sản dài hạn tăng 2,7 tỷ đồng
- Tỷ suất doanh thu thuần trên tổng tài sản năm 2022 giảm 15,6% so với năm 2021.

***Về mặt cơ cấu Tài sản:***

- Tài sản ngắn hạn là 257,5 tỷ đồng chiếm 72,9% trên Tổng tài sản, tăng 38,7 % so với năm 2021
- Tài sản dài hạn là 95,6 tỷ đồng chiếm 27,1% trên Tổng tài sản, tăng 2,9% so với năm 2021.

***b. Tình hình nợ phải trả:***

- Khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn)/(Nợ ngắn hạn) là 1,44 lần, giảm 9,6 % so với năm 2021 (là 1,59 lần), Trong đó, Tài sản ngắn hạn và Nợ ngắn hạn phải đều tăng (cụ thể, Tài sản ngắn hạn tăng từ 185,6 tỷ đồng lên 257,5 tỷ đồng, Nợ ngắn hạn phải trả tăng từ 116,7 tỷ đồng lên 179,2 tỷ đồng).
- Khả năng thanh toán nhanh (tài sản ngắn hạn - hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn là 0,66 lần, tương đương với năm 2021 (là 0,66 lần);

Các chỉ số này cho thấy khả năng đáp ứng các khoản nợ ngắn hạn của công ty vẫn rất tốt, đảm bảo tình hình tài chính an toàn, chủ động trong thanh toán với khách hàng.

***2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý***

Bên cạnh thực hiện các công tác thường kỳ như: Thực hiện thanh toán chế độ cho người lao động kịp thời, đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho người lao động; Thực hiện việc khám sức khỏe định kỳ và kịp thời trong việc chăm sóc sức khỏe thường xuyên cho người lao động; Đào tạo nhân viên mới, đào tạo định kỳ theo quy định; Điều chỉnh định mức lao động phù hợp với thực tế khi có thay đổi,... tiếp tục tuân thủ việc triển khai các quy chế để tăng cường kiểm soát, điều hành công ty như: Quy chế đánh giá mức độ hoàn thành công việc, quy chế khen thưởng, qui chế trả lương...

***3. Kế hoạch phát triển trong tương lai***

Traphaco CNC duy trì là doanh nghiệp số 1 Việt Nam về sản xuất thuốc từ dược liệu; Là một mắt xích quan trọng trong hành trình thực hiện sứ mệnh của Traphaco; Sáng tạo sản phẩm xanh chăm sóc sức khỏe con người.

***4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty***

- Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:
- Có ý thức trong việc thực hiện tốt các quy định của Pháp luật về bảo vệ môi trường, tự giác tuân thủ các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO14001 như: Phân loại xử lý rác thải, xử lý nước thải, khí thải đảm bảo đạt tiêu chuẩn trước khi thải ra môi trường, Báo cáo đánh giá tác động môi trường, quan trắc môi trường và báo cáo các cơ quan chức năng theo đúng quy định. Năm 2021, công ty xây dựng các mục tiêu môi trường và giám sát triển khai các mục tiêu.

c. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Công ty luôn có trách nhiệm đối với người lao động trong việc đảm bảo an toàn vệ sinh lao động như: Thực hiện đo kiểm môi trường lao động để có các biện pháp, chế độ phù hợp cho người lao động, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho người lao động, Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, cấp phát thuốc cho CBNV,...
- Công ty tổ chức bếp ăn tập thể để phục vụ ăn ca cho CBNV để đảm bảo An toàn vệ sinh thực phẩm cho CBNV đủ sức khỏe và yên tâm làm việc.

d. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

- Traphaco CNC luôn “Lấy lợi ích cộng đồng làm khởi sự cho mọi hoạt động” nên việc đảm bảo chất lượng các sản phẩm thuốc của công ty ra thị trường được đặt lên hàng đầu. Để làm tốt điều này công ty luôn kiểm soát sát sao từng công đoạn sản xuất, kiểm soát chặt chẽ nguồn nguyên liệu đầu vào, tuân thủ nghiêm ngặt theo tiêu chuẩn GMP-WHO, ISO9001, ISO14001, ...
- Luôn có biện pháp bảo vệ môi trường, không để chất thải nguy hại thải ra môi trường xung quanh, xây dựng các biện pháp để hạn chế lượng phát thải ra môi trường.
- Tích cực tham gia các hoạt động từ thiện xã hội tại địa phương cũng như ủng hộ đồng bào vùng sâu, vùng xa như: Tham gia hiến máu tình nguyện, ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam, ủng hộ trẻ em nghèo/hoàn cảnh đặc biệt, ủng hộ Quỹ đền ơn đáp nghĩa, tặng quà cho các gia đình chính sách, các hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn,....

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty**

Năm 2022, Dưới sự định hướng chỉ đạo của Hội đồng quản trị, cùng với sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo và người lao động, Công ty đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu đề ra và đạt được nhiều thành tích. Cụ thể như sau:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, thực hiện tạm ứng cổ tức 20% vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu,...
- Hệ thống nhà xưởng, máy móc thiết bị sản xuất được đầu tư tương đối đầy đủ, hiện đại, khai thác ổn định. Năng lực sản xuất của công ty tốt, chất lượng sản phẩm ngày càng được nâng cao đáp ứng được nhu cầu của thị trường.
- Nguồn tài chính lành mạnh, minh bạch đáp ứng đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Đáp ứng đơn đặt hàng bao gồm các đơn hàng phát sinh.
- Duy trì chứng nhận GPs (GMP, GSP, GLP đối với công ty sản xuất thuốc
- Duy trì tốt chứng nhận ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015

## 2. **Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc:**

Năm 2022, Ban giám đốc công ty đã chủ động nắm bắt thời cơ, quyết liệt trong giải quyết vấn đề, linh hoạt trong công tác điều hành nên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ HĐQT giao phó. Một số công việc tiêu biểu như:

- Chấp hành tốt các quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty, thực hiện đúng theo đường lối chính sách của HĐQT, mang lại lợi ích tối đa cho Công ty và cho các cổ đông.
- Điều hành Công ty nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh.
- Đổi mới công tác quản lý mang lại hiệu quả thiết thực.
- Quản lý tốt các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong tình hình kinh tế, thị trường ngày càng phức tạp.

## 3. **Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Căn cứ vào định hướng chiến lược của công ty, Traphaco CNC là một khâu quan trọng trong chuỗi giá trị xanh của thương hiệu Traphaco với nhà máy đông được hiện đại, công nghệ cao, thân thiện môi trường, trình độ quản lý sản xuất tiên tiến, Công ty phát triển vì sự gia tăng quyền lợi cho xã hội, khách hàng, người lao động và cổ đông. Sau khi xem xét mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022, căn cứ tình hình thực tế trước các dự báo về tình hình kinh tế và thị trường năm 2023, căn cứ vào chiến lược của Công ty cổ phần Traphaco, căn cứ kế hoạch mua hàng của Traphaco, Hội đồng quản trị thống nhất xây dựng chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu cũng như đề ra các định hướng và giải pháp định hướng để đạt được kế hoạch năm 2023 như sau:

### **Các chỉ tiêu chính:**

- Doanh thu (chưa VAT): 612 tỷ đồng (Tăng 7,7% so với kế hoạch năm 2022) (Trong đó doanh thu sản phẩm mới năm 2023 là 16,6 tỷ đồng, doanh thu bán ngoài Traphaco là 12 tỷ đồng);
- Lợi nhuận sau thuế 47 tỷ đồng (Tăng 9,3% so với kế hoạch năm 2022);
- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2023: Tăng >5% so với năm 2022;
- Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật. Nộp ngân sách đúng quy định;
- Số đăng ký/ số công bố sở hữu đến 31/12/2023: 69 sản phẩm (bao gồm VTCT);
- Trả cổ tức bằng tiền mặt: ít nhất 20%/năm/vốn điều lệ;

### **Các giải pháp lớn:**

- Thúc đẩy bán hàng đạt doanh thu: Phối hợp với Marketing, kinh doanh, ETC tiếp tục phát triển bán hàng các sản phẩm chủ lực của Traphaco CNC; Thúc đẩy bán các sản phẩm mới, các sản phẩm trên dây chuyền ống nhựa, sản phẩm hoàn cứng, ...
- Kiểm soát thực hiện các chỉ tiêu công việc năm 2023:
  - + Xây dựng kế hoạch thực hiện từng chỉ tiêu phân bổ theo từng quý, tháng.

- + Kiểm soát, đánh giá kết quả thực hiện từng chỉ tiêu hàng tháng, có điều chỉnh, giải pháp thực hiện kịp thời để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu công việc năm 2023.
- Công tác kế hoạch, sản xuất:
  - + Lập kế hoạch sản xuất khoa học để khai thác hiệu quả, tăng năng suất lao động. Đảm bảo công việc người lao động đều đặn các tháng trong năm
  - + Theo dõi tồn kho Traphaco CNC và cả hệ thống để phối hợp với Traphaco điều tiết kế hoạch sản xuất kịp thời đáp ứng hàng cho thị trường.
- + Kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu cấp vào sản xuất: Phản hồi với nhà cung ứng ngay những lỗi vật tư. Nếu có lỗi lặp lại lần 2 thì đến đơn hàng tiếp theo sẽ thực hiện đánh giá, làm việc trực tiếp tại nhà cung ứng.
- + Tăng cường hệ thống kiểm soát đảm bảo tính tuân thủ QTSX trong sản xuất.
- Quản lý chi phí bằng kế hoạch ngân sách: Xây dựng kế hoạch ngân sách khoa học, tổ chức giao kế hoạch ngân sách và có cán bộ theo dõi, kiểm soát, cảnh báo thường xuyên, kịp thời những khoản có nguy cơ tăng hoặc giảm ảnh hưởng đến chi phí.
- Nâng cao năng lực sản xuất:
  - + Hoàn thành nghiệm thu và đưa vào sử dụng dây chuyền bao đường tự động.
  - + Hoàn thành đầu tư dây chuyền Nang mềm mới
  - + Khai thác hiệu quả máy móc thiết bị đầu tư: đặc biệt lò hơi tầng sôi để giảm chi phí xử lý rác thải giúp bảo vệ môi trường
  - + Nâng công suất phun sấy đảm bảo sản lượng cao cung cấp sản xuất HHDN
- Duy trì hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống kiểm soát an toàn lao động:
  - + Hoàn thiện phòng GLP trong năm 2023 để thực hiện kiểm tra GMP trong năm 2024
  - + Đạt chứng nhận GACP ít nhất 1 dược liệu
  - + Tái chứng nhận GDP thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền, nguyên liệu; Tái chứng nhận GMP dược liệu, vị thuốc cổ truyền.
  - + Đăng ký GMP thay đổi đảm bảo điều kiện sản xuất cho dự án bao tự động.
  - + Duy trì các hoạt động hàng ngày, hàng tuần hàng tháng của các thành viên ban an toàn.
- Quản lý nguồn nhân lực:
  - + Rà soát tiêu chuẩn chức danh công việc của toàn bộ các vị trí công việc, đánh giá việc đáp ứng tiêu chuẩn chức danh để có sắp xếp điều chỉnh nhân sự/ kế hoạch đào tạo bổ sung các kỹ năng cần thiết.
  - + Đào tạo năng lực quản lý cho cán bộ quản lý bậc trung, cao cấp của công ty
  - + Tìm giải pháp lưu giữ kinh nghiệm, kiến thức của cán bộ nhân viên lâu năm, đặc biệt cán bộ quản lý, cán bộ chủ chốt của công ty.
  - + Tiếp tục truyền thông, áp dụng văn hoá Traphaco giai đoạn mới theo hệ thống công ty mẹ.

- Duy trì, cải tiến cách giao và đánh giá mục tiêu công việc (KPI): Xây dựng mục tiêu, phân rõ, giao KPI ngày càng SMART và kiểm soát, đánh giá KPI đảm bảo đạt kết quả cao và đúng định hướng.
- Thúc đẩy hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm và bán hàng của Ban PTKD:
  - + Phối hợp Phòng Nghiên cứu đồng được phát triển sản phẩm mới, đa dạng các sản phẩm của CNC, đặc biệt trong kênh OTC
  - + Có kế hoạch liên kết với viện, trường thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học.
  - + Đẩy mạnh kênh trưng tác, quảng bá – tìm kiếm khách hàng.
  - + Đa dạng hóa được các sản phẩm ra thị trường, tận dụng nguồn tri thức sẵn có từ các sản phẩm đã từng được nghiên cứu tại hệ thống Traphaco để thúc đẩy tăng trưởng doanh thu từ các sản phẩm này.
- Số hóa các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty
  - + Khuyến khích các chương trình thi đua theo phát động của Đảng bộ công ty “Tốc độ và số hóa, kết nối để thành công”
  - + Tăng cường quản trị doanh nghiệp trên nền tảng công nghệ thông tin. Khai thác hiệu quả hệ thống ERP trong quản lý sản xuất, quản lý kho hàng, dự trữ vật tư, quản lý chất lượng và hệ thống kế toán của công ty...

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

#### a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	CHỨC DANH	ĐIỀU HÀNH	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Vũ Năng Liêu	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành	0,63%
2	Phạm Hoàng Anh	Phó Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành	0%
3	Vũ Thị Thuận	Ủy viên HĐQT	Thành viên không điều hành	4,75%
4	Trịnh Thanh Huyền	Ủy viên HĐQT	Giám đốc công ty	0,29%
5	Nguyễn Duy Ký	Ủy viên HĐQT	Phó giám đốc công ty	1,79%

(Theo danh sách cổ đông chốt ngày 01/03/2023)

- b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có
- c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:
  - Năm 2022, HĐQT đã tiến hành tổ chức tổng cộng 07 phiên họp; ban hành 24 Nghị quyết, quyết định để giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của HĐQT. Các phiên họp

của HĐQT được tổ chức theo đúng quy định. Tất cả các phiên họp của HĐQT đều đảm bảo 100% thành viên tham dự. Đồng thời các phiên họp luôn có sự tham gia của Giám đốc công ty và Trưởng Ban kiểm soát đảm bảo các nghị quyết, quyết định của HĐQT có sự đồng thuận cao đem lại hiệu quả cho Công ty.

- HĐQT đã chỉ đạo giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty đảm bảo phát triển đúng theo phương hướng nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao. Đó là duy trì Traphaco CNC là doanh nghiệp số 1 Việt Nam về sản xuất thuốc từ dược liệu; Là một mắt xích quan trọng trong hành trình thực hiện sứ mệnh của Traphaco; Sáng tạo sản phẩm xanh chăm sóc sức khỏe con người.
- Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022. Bầu ra HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026.
- Chỉ đạo giám sát và hỗ trợ Giám đốc cùng các cán bộ quản lý điều hành của công ty trong việc thực thi Nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết, quyết định của HĐQT. Trong đó có các nội dung nổi bật như:
  - + Sau ĐHĐCĐ, HĐQT đã bầu ông Vũ Năng Liêu là Chủ tịch HĐQT, ông Phạm Hoàng Anh là Phó chủ tịch HĐQT, bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Lan là Giám đốc, ông Nguyễn Duy Ký, bà Trịnh Thanh Huyền là Phó Giám đốc công ty, miễn nhiệm ông Vũ Năng Liêu vị trí kế toán trưởng công ty.
  - + HĐQT đã tiến hành ra quyết định nghỉ hưu đối với bà Nguyễn Thị Lan và bổ nhiệm bà Trịnh Thanh Huyền là Giám đốc công ty từ ngày 01/10/2022.
  - + Phê duyệt các dự án lớn của công ty: Dự án hệ thống nồi hơi tầng sôi 4 tấn/h, dự án Cải tạo, nâng cấp trạm biến áp 35/0,4kV, dự án chuyển đổi công nghệ bao viên.
  - + Ban hành lại Điều lệ cùng các qui chế nội bộ của công ty như:
    - Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty
    - Qui chế tổ chức và hoạt động của HĐQT
    - Quy chế trả lương
    - Quy chế đánh giá mức độ hoàn thành công việc
    - Quy chế khen thưởng
    - Quy chế sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi
- Luôn đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho cổ đông:
  - + Thanh toán cổ tức cho cổ đông theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022: Thanh toán nốt cổ tức còn lại năm 2021 với tỷ lệ 5% vốn điều lệ và tạm ứng cổ tức năm 2022 với tỷ lệ 20% vốn điều lệ.
  - + Giải quyết các thủ tục tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện lưu ký và giao dịch.
  - + Thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ đối với cổ đông theo các quy định của pháp luật và theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2022.
- HĐQT thực hiện công bố thông tin và nộp báo cáo đầy đủ đúng qui định



d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia đóng góp ý kiến cho các vấn đề cần thảo luận.

## 2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

TT	Thành viên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Nguyễn Thị Vân Anh	Trưởng Ban kiểm soát	0,14%
2	Đoàn Thị Hương	Ủy Viên	0%
3	Nguyễn Hoàng Hà	Ủy Viên	0,06%

(Theo danh sách cổ đông chốt ngày 01/03/2023)

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Thực hiện chức năng và quyền hạn của BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty CP Công nghệ cao Traphaco, BKS trong năm qua đã nỗ lực hoàn thành các công việc giám sát, kiểm tra tính tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, giám sát thực hiện các yêu cầu tại nghị quyết đại hội cổ đông, các quy định nội bộ trong việc quản lý và điều hành hoạt động SXKD của Công ty.
- BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.
- Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT trong nhiệm kỳ.
- Kiểm tra các Báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2022 nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành
- Đánh giá việc nhận diện rủi ro các phòng ban và phân xưởng của công ty
- Đánh giá việc tuân thủ thực hiện các Quy trình và hợp đồng của Traphaco CNC với các nhà cung ứng

## 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Thù lao và thu nhập Hội đồng quản trị

STT	Họ và Tên	Chức danh	Thu nhập từ HĐQT/BKS
1	Vũ Năng Liêu	Chủ tịch (Từ ngày 29 tháng 3 năm 2022)	1.189.947.200

STT	Họ và Tên	Chức danh	Thu nhập từ HĐQT/BKS
2	Phạm Hoàng Anh	Phó Chủ tịch (Từ ngày 29 tháng 3 năm 2022)	90.000.000
3	Vũ Thị Thuận	Thành viên	120.000.000
4	Trịnh Thanh Huyền	Thành viên Từ ngày 24 tháng 3 năm 2022	90.000.000
5	Nguyễn Duy Ký	Thành viên (Từ ngày 24 tháng 3 năm 2022)	120.000.000
6	Nguyễn Văn Nhượng	Chủ tịch Đến ngày 29 tháng 3 năm 2022	30.000.000
7	Trần Túc Mã	Thành viên (Đến ngày 24 tháng 3 năm 2022)	30.000.000
8	Ma Thị Hiền	Thành viên (Đến ngày 24 tháng 3 năm 2022)	30.000.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>1.699.947.200</b>

### 3.2. Thù lao Ban Kiểm soát

STT	Họ và Tên	Chức danh	Thù lao
1	Nguyễn Thị Vân Anh	Trưởng Ban (Từ ngày 28 tháng 3 năm 2022)	45.000.000
2	Nguyễn Hoàng Hà	Thành viên (Từ ngày 24 tháng 3 năm 2022)	120.000.000
3	Đoàn Thị Hương	Thành viên (Từ ngày 24 tháng 3 năm 2022)	45.000.000
4	Trần Quang Liêm	Trưởng Ban (Đến ngày 24 tháng 3 năm 2022)	75.000.000
5	Trần Công Vĩnh	Thành viên (Đến ngày 24 tháng 3 năm 2022)	75.000.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>360.000.000</b>

### 3.3. Thu nhập Ban Giám đốc

STT	Họ và Tên	Chức danh	Thu nhập
1	Trịnh Thanh Huyền	Giám đốc (Từ ngày 01 tháng 10 năm 2022)	1.214.018.346
2	Nguyễn Duy Ký	Phó Giám đốc	1.274.299.728
3	Nguyễn Thị Lan	Giám đốc (Đến ngày 01 tháng 10 năm 2022)	2.090.456.695
	<b>Tổng cộng</b>		<b>4.578.774.769</b>

3.4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

3.5. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

3.6. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện tuân thủ Luật doanh nghiệp và các quy định khác.

**4. Báo cáo tài chính**

**4.1. Ý kiến kiểm toán:** Chấp nhận toàn phần.

**4.2. Báo cáo tài chính:**

(Xem Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 đã công bố thông tin) *Ab*

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO**  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



*Trịnh Thanh Huyền*  
**ThS. Trịnh Thanh Huyền**